

Tuần 25_Lớp 4
Ôn tập Tiếng Việt

Phần I. Đọc - hiểu

CÂU CHUYỆN VỀ LÒNG DŨNG CẢM

Một công ty đăng bản tuyển dụng nhân viên. Ngày hôm sau có 3 ứng viên đến phỏng vấn.

Ứng cử viên thứ nhất bước vào. Giám đốc bảo: "Đằng kia có cái cửa kính kia! Anh hãy đến đập vỡ nó bằng tay không cho tôi xem nào!"

Giám đốc vừa dứt lời, anh chàng đã xông xáo xắn tay áo thi hành ngay mệnh lệnh. May mà đó chỉ là cửa bằng giấy, nếu không tay anh nhất định sẽ bị mảnh thủy tinh cửa chảy máu.

Giám đốc cho gọi người thứ hai vào, đưa cho anh ta một thùng nước bẩn rất hôi thối: "Anh thấy căn phòng ở cuối hành lang không? Hãy đem thùng nước này đến dội lên mình anh công nhân đang nằm nghỉ ở đó."

Anh chàng lập tức bê thùng nước bẩn đi thực hiện nhiệm vụ. Cửa đóng, anh đập mạnh, cánh cửa bật tung ra. Quả như lời giám đốc nói, có một người đang ung dung nằm nghỉ ở đấy. Anh chàng chẳng nói chẳng rằng bê cả thùng nước đổ xối xả lên thân người ấy. Nhiệm vụ hoàn thành, anh ta vội chạy thật nhanh, hơn hờ quay về báo cáo kết quả với giám đốc. Lúc này giám đốc mới cho anh ta biết "nạn nhân" kia chỉ là người sắp thôi.

Đến lượt người thứ ba. Cũng giống hai lần trước, giám đốc lại cao giọng đưa ra thử thách:

"Hiện giờ có một gã to béo đang ở trong phòng khách, anh hãy đến đây và đập cho hắn hai quả trời giáng."

Ứng viên thứ ba ngạc nhiên lắm: "Xin lỗi! Làm sao tôi có thể tấn công người khác khi không có lý do gì cả? Nhưng dù có lý do đi nữa, tôi cũng không thể sử dụng cú đập một cách bạo lực như vậy. Thật tiếc nếu không được ông tuyển dụng, nhưng xin ông thứ lỗi, tôi không thể thực hiện mệnh lệnh của ông."

Ứng viên thứ ba vừa dứt lời, giám đốc đã đồng dục tuyên bố: anh đã trúng tuyển. Anh là người dũng cảm và có lý trí, quyết không thực hiện những mệnh lệnh vừa nhảm nhí vừa bạo lực của ông chủ.

(Sưu tầm)

1. Giám đốc đã đưa ra thử thách nào đối với ứng cử viên thứ nhất?

- A. Dùng giẻ lau sạch sẽ tấm cửa kính.
- B. Dùng búa đập vỡ tấm cửa kính.
- C. Dùng đầu đập vỡ tấm cửa kính.
- D. Dùng tay đấm vỡ tấm cửa kính.

2. Ứng cử viên thứ nhất đã hành động như thế nào khi nghe mệnh lệnh?

- A. Anh chàng đã xông xáo xắn tay áo thì hành ngay mệnh lệnh.
- B. Anh chàng chần chừ một lúc rồi xắn tay áo thì hành ngay mệnh lệnh.
- C. Anh chàng chần chừ một lúc rồi xin phép ra về.
- D. Anh chàng vì quá sợ hãi trước thử thách khó khăn liền xin phép ra về.

3. Thử thách mà giám đốc dành cho ứng cử viên thứ hai là gì?

- A. Tấn công một gã to béo ở cuối hành lang.
- B. Tấn công một gã to béo ở phòng khách.
- C. Đem thùng nước bắn đến dội lên mình anh công nhân đang nằm nghỉ ở cuối hành lang.
- D. Đem thùng nước bắn dội lên chính bản thân mình.

4. Đúng ghi Đ, sai ghi S

Nghe mệnh lệnh của giám đốc, anh chàng thứ hai đã làm gì?

A. Anh chàng lập tức bê thùng nước bắn đi thực hiện nhiệm vụ.	
B. Cửa đóng, anh đập mạnh, cánh cửa bật tung ra.	
C. Khi thấy một người to béo nằm nghỉ cuối hành lang, anh chàng chẳng nói chẳng rằng bê cả thùng nước đổ vào nhà vệ sinh rồi quay về phòng phỏng vấn.	

5. Ghi lại thử thách của giám đốc dành cho ứng cử viên thứ ba?

6. Khi nghe mệnh lệnh của giám đốc, ứng cử viên thứ ba đã trả lời như thế nào?

- A. Anh chàng không nói gì mà ngay lập tức chấp hành mệnh lệnh.
- B. Anh chàng từ chối vì cho đó là một mệnh lệnh vô lí
- C. Anh chàng nói sẽ đồng ý nếu có người cùng thực hiện
- D. Anh chàng từ chối vì đó là một mệnh lệnh vô cùng nguy hiểm

7. Giám đốc đã thông báo ứng cử viên nào trúng tuyển? Vì sao giám đốc cho rằng anh ta là người xứng đáng?

- A. Người thứ nhất vì anh ta là một người dũng cảm, sẵn sàng chịu đau để hoàn thành nhiệm vụ
- B. Người thứ hai vì anh ta là một người dũng cảm, không sợ bất cứ hiểm nguy nào, sẵn sàng hành động để hoàn thành nhiệm vụ.
- C. Người thứ ba vì anh ta là một người dũng cảm và có lý trí, quyết không thực hiện những mệnh lệnh vừa nhảm nhí vừa bạo lực.
- D. Không tuyển dụng ai vì giám đốc thấy cả ba người đều không xứng đáng.

8. Theo vị giám đốc, người như thế nào là một người dũng cảm? Em có đồng tình với quan điểm ấy không?

9. Trong bài có mấy câu kể được viết theo mẫu Ai-là gì? Hãy viết lại những câu kể ấy.

10. Từ láy trong câu “Giám đốc vừa dứt lời, anh chàng đã xông xáo xắn tay áo thi hành ngay mệnh lệnh.” là:

- A. giám đốc B. dứt lời C. xông xáo D. thi hành

Phần II. Luyện từ và câu

Bài 1: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

a) Dòng nào nêu đúng nghĩa của từ dũng cảm

- A. Có sức mạnh phi thường, không ai có thể cản nổi
- B. Có tinh thần dám đương đầu với hiểm nguy để làm những việc nên làm
- C. Kiên trì chống chọi đến cùng, không chịu lùi bước
- D. Gan đến mức trơ ra, không còn biết sợ là gì.

b. Chủ ngữ trong câu hỏi Ai-là gì? trả lời cho câu hỏi nào?

- A. là gì B làm gì C. thế nào? D. Ai(cái gì, con gì)?

c. Xác định chủ ngữ trong các câu kể Ai là gì? sau: “Mạng lưới kênh rạch chằng chịt là mạch máu cung cấp nước cho cả vùng vựa lúa Nam Bộ.”

- A. Mạng lưới
- B. Mạng lưới kênh rạch
- C. Mạng lưới kênh rạch chằng chịt
- D. Mạng lưới kênh rạch chằng chịt là mạch máu

d. Đoạn văn dưới đây có mấy câu kể Ai-là gì?

Anh Kim Đồng là một người liên lạc rất can đảm. Tuy không chiến đấu ở mặt trận, nhưng nhiều khi đi liên lạc, anh cũng gặp những giây phút hết sức hiểm nghèo.

- A. 1 B. 2 C. 3 D. Không có câu nào

e. Dòng nào dưới đây chỉ gồm những từ cùng nghĩa với từ dũng cảm?

- A. Can đảm, gan dạ, gan lì, táo bạo, bạc nhược, nhu nhược.
- B. Can đảm, gan dạ, anh dũng, anh hùng, hèn hạ, hèn mạt.
- C. Can đảm, gan dạ, gan lì, táo bạo, anh dũng, anh hùng.
- D. Can đảm, gan dạ, gan lì, tự tin, anh dũng, anh hùng.

Bài 2: Tìm từ ở cột A phù hợp với lời giải nghĩa ở cột B.

A
Dũng mãnh
Dũng khí
Dũng sĩ

B
Khí phách dám đương đầu với khó khăn, nguy hiểm để làm những việc nên làm
Người có sức mạnh thể chất và tinh thần trên hẳn mức bình thường, dám đương đầu với những sức chống đối, với nguy hiểm để làm những việc nên làm
Dũng cảm và mạnh mẽ một cách phi thường

Bài 3 : Xác định chủ ngữ trong mỗi câu kể dưới đây và cho biết chủ ngữ đó do **danh từ** hay **cụm danh từ** tạo thành (ghi vào chỗ trống)

(1) **Trần Quốc Toản** là người anh hùng trẻ tuổi được nhà vua rất yêu quý.

Chủ ngữ là:

Chủ ngữ do

tạo thành

(2) **Chị Võ Thị Sáu** là người nữ anh hùng liệt sĩ trẻ tuổi nhất nước ta.

Chủ ngữ là:

Chủ ngữ do

tạo thành

(3) **Lãnh tụ của Cách mạng Tháng Mười Nga** là **Vla-đi-mia I-lích Lê nin**.

Chủ ngữ là:

Chủ ngữ do

tạo thành

Bài 4: Điền từ **anh hùng** hoặc **anh dũng**, **dũng cảm** vào chỗ trống thích hợp trong các câu sau:

(1) Người chiến sĩ giải phóng quân ấy đã hi sinh trong chiến dịch tổng tiến công giải phóng miền Nam.

(2) Những người chiến sĩ giải phóng quân đã nêu cao truyền thống của dân tộc trong kháng chiến chống Mĩ cứu nước.

(3) Lòng thù phải khiếp sợ của người chiến sĩ cách mạng đã làm cho kẻ

Bài 5: Đặt câu kể Ai là gì? với các từ ngữ sau làm chủ ngữ:

(1) Quê hương

(2) Việt Nam

(3) Bác Hồ kính yêu

Bài 7: Xác định các câu kể mẫu Ai - là gì ? trong bài thơ sau và gạch chân dưới chủ ngữ trong các câu ấy:

Nắng

Bông cúc là nắng làm hoa

Bướm vàng là nắng bay xa lượn vòng

Lúa chín là nắng của đồng

Trái thị, trái hồng... là nắng của cây.

Bài 8*: Đặt câu theo mẫu Ai-là gì có từ:

a) Dũng cảm là chủ ngữ

b) May mắn là chủ ngữ

Bài 9: Cho các từ sau:

sông núi, lung linh, chật chội, nhà, dẻo dai, ngọt, phở xá, ăn, đánh đập.

Hãy sắp xếp những từ trên thành các nhóm theo 2 cách:

a. Dựa vào cấu tạo (từ đơn, từ láy, từ ghép).

Từ đơn	Từ láy	Từ ghép

b. Dựa vào từ loại (DT, ĐT, TT).

sông núi, lung linh, chật chội, nhà, dẻo dai, ngọt, phở xá, ăn, đánh đập.

Danh từ	Động từ	Tính từ

Bài 10: Xác định tác dụng của dấu gạch ngang trong các đoạn văn dưới đây

a) Bỗng một hôm, Hòn Đá cất tiếng nói:

- Hỡi Chim Ưng, ta đây cao không kém gì ngươi, nhưng đứng trên cao mãi cũng chán. Ta muốn cùng ngươi bay xuống dưới sâu kia, thì xem ai tới trước.

Tác dụng:

b) Thị Kính - nhân vật chính trong vở chèo cổ Quan Âm Thị Kính - là người phụ nữ hiền dịu, nết na nhưng chịu nhiều oan khiên ngang trái.

Tác dụng:

c) Một số nhiệm vụ của học sinh

- Có ý thức tự giác học tập, rèn luyện để phát triển toàn diện.
- Thực hiện đầy đủ và hiệu quả nhiệm vụ học tập
- Hiếu thảo với cha mẹ, ông bà; kính trọng, lễ phép với thầy giáo, cô giáo và người lớn tuổi
- Đoàn kết, thương yêu, giúp đỡ bạn bè, em nhỏ, người già, người khuyết tật và người có hoàn cảnh khó khăn.
- Chấp hành nội quy, bảo vệ tài sản nhà trường và nơi công cộng
- Góp phần vào các hoạt động xây dựng, bảo vệ và phát huy truyền thống của nhà trường, địa phương.

Tác dụng:

d) Tuần trước, vào một buổi tối, có hai người bạn học cũ đến thăm tôi:

Châu – họa sĩ và Hiền – kỹ sư một nhà máy cơ khí. Châu hỏi tôi:

- Cậu có nhớ thầy Bản không?

- Nhớ chứ! Thầy Bản dạy vẽ bọn mình hồi nhỏ phải không?

Tác dụng: